

Số: 103/TM-BVYDCT
V/v Mời chào giá Y cụ, hóa chất, vật tư y tế

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 02 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp Thiết bị y tế, Y dụng cụ, hóa chất, vật tư y tế tại Việt Nam

Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Thanh Hóa có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu “Mua Y cụ, hóa chất, vật tư y tế tại Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Thanh Hóa” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Thanh Hóa

- Địa chỉ: Số 155 Trường Thi, phường Trường Thi, Tp Thanh Hóa

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ tên: Ngô Thị Phương

Chức vụ: Kế toán viên

Số điện thoại: 0973448968

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng kế toán Dược Bệnh viện Y dược cổ truyền tỉnh Thanh Hóa, số 155 Trường Thi, phường Trường Thi, Tp Thanh Hóa.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 27 tháng 02 năm 2025 đến trước 17h ngày 08 tháng 03 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày phát hành.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục Y cụ, hóa chất, vật tư y tế cần mua sắm, (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

2. Biểu mẫu báo giá: (Chi tiết theo phụ lục đính kèm).

3. Địa điểm cung cấp tại kho khoa Dược thuộc Bệnh viện Y Dược cổ truyền tỉnh Thanh Hóa.



4. Thời gian giao hàng dự kiến: Trong Quý 1/2025.

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán theo khối lượng thực tế thực hiện hợp đồng chậm nhất 60 ngày kể từ khi có biên bản nghiệm thu khối lượng và các thủ tục khác theo quy định của kiểm soát chi Kho bạc.

6. Các thông tin khác: Không

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

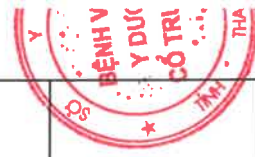


Nguyễn Văn Tâm



PHỤ LỤC MỜI CHÀO GIÁ VẬT TƯ Y TẾ, VẬT TƯ Y CỤ

STT	Tên vật tư hàng hóa	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Quy cách đóng gói	Mã HS	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	Sáp paraffin	Dạng chất rắn sáp màu trắng không mùi, không vị, điểm nóng chảy thông thường 47-65 độ C	50kg/ 1 bao		Kg	100	
2	Khẩu trang y tế	02 lớp vải không dệt và ở giữa là lớp lọc kháng khuẩn, quai đeo mềm. Vải không dệt Giấy lọc kháng khuẩn, dùng trong y tế không thấm nước, không độc hại, có tác dụng lọc khí, ngăn cản bụi, vi khuẩn. Tiệt trùng bằng khí EO	50 cái/ Hộp		Cái	2.500	
3	Điều ngải	Thành phần: Bột ngải cứu đặc chế. Hương liệu được thảo. Cháy lâu nóng bền không rớt tàn.	10 điều/ gói		Điều	5.000	
4	Chế phẩm sát khuẩn tay dùng trong gia dụng và y tế Asirub	Dùng dịch còn rửa tay khử khuẩn nhanh chứa chất bảo vệ và dưỡng da. Thành phần: 75%/tt Ethanol, 8%/tt Isopropyl Alcohol, 0.5%/tt Chlorhexidine Digluconate. Chất giữ ẩm: Glycerine, Vitamin E. Có tác dụng diệt khuẩn hoàn toàn đối với các vi khuẩn như: S.aureus, P.aeruginosa, S.flexneri, C.albicans, B.Subtilis và M.tuberculosis ở nồng độ chế phẩm nguyên chất sau thời gian tiếp xúc 1 phút. pH =5,5-7	chai 500ml		ml	40	
5	Chế phẩm sát khuẩn tay và tắm sát khuẩn dùng trong y tế Asi-killwash	Thành phần chính: Chlorhexidine Digluconate 2% (kt/kl). pH nằm trong khoảng 5-8	Chai 500ml		ml	40	
6	Ống nghiệm lấy máu có dung dịch chống đông EDTA	Ống nghiệm sản xuất từ nhựa Polypropylene - Thể tích ống nghiệm tùy loại : từ 2.0ml đến 10ml. - Hóa chất bên trong là Ethylenediaminetetra Acid Dipotasium (EDTA K2) và ở dạng lỏng - Có vạch thể tích trên thân ống - Nắp đậy ống nghiệm: nắp nhựa, nắp bật.	Khay 100 ống x 24 Khay / Kịch		ống	2.400	
7	Isotonac 3/ MEK-640	Dùng để pha loãng máu, duy trì hình thái ban đầu của tế bào • Đặc tính: - Trạng thái vật lý: chất lỏng - Màu: không - Mùi: không - Tính tan: tan trong nước - Độ pH: 7,35-7,55 - Thành phần: 2 -Hydroxymethyl-2-nitro-1, 3-propanediol, 0,01% Natri clorid, Sulfate, đệm Tris, muối EDTA - Độ ổn định của hóa chất sau khi mở: 2 tháng 29,36 mL/mẫu.	18 lít/can		ml	18.000	



STT	Tên vật tư hàng hóa	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Quy cách đóng gói	Mã HS	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
8	UREA/BUN-UV	Hóa chất dùng cho xét nghiệm định lượng Urea/Bun - UV mẫu huyết thanh, huyết tương hoặc nước tiểu người... Phương pháp đo: Urease / Glutamate dehydrogenase. Đãi đo: 0.42 -50 mmol/L. Thành phần: A. Thuốc thử chứa: dung dịch đệm Tris 100 mmol/L; 2-oxoglutarat 5,6 mmol/L; urease > 140 U/mL; glutamat dehydrogenase > 140 U/mL; ethylenglycol 220 g/L; natri azid 9,5 g/L; pH 8,0. B. Thuốc thử chứa: NADH 1,5 mmol/L, natri azid 9,5 g/L. S. Chất chuẩn Glucose/Urea/Creatinin: Glucose 100 mg/dL, urea 50 mg/dL (8,3 mmol/L, BUN 23,3 mg/dL), creatinin 2 mg/dL. Chất chuẩn gốc dạng dung dịch nước	4x40mL+4x10mL +1x5mL		ml	410	
9	Cồn 70 độ	Cồn đạt 70 độ, trong suốt không màu, có mùi cồn đặc trưng, là chất lỏng	30 lít /can		Lít	60	



BÁO GIÁ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ



Kính gửi:

Căn cứ yêu cầu báo giá của Quý cơ quan mà chúng tôi nhận được, Công ty chúng tôi xin trân trọng gửi Quý Cơ quan bảng báo giá về hàng hóa, dịch vụ như sau:

Stt	Tên danh mục hàng hóa, dịch vụ cung cấp	Mô tả chi tiết cấu hình, yêu cầu kỹ thuật hàng hóa, dịch vụ	Xuất xứ/ký mã hiệu/hãng sản xuất	Khối lượng	Đơn vị tính	Đơn giá trước thuế	Tỷ suất thuế VAT	Đơn giá sau thuế	Thành tiền sau thuế
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(7)x(4)		
1									
2									
3									
4									
5									
6									
7									
....									
TỔNG CỘNG									
(Bảng chữ:)									

Điều khoản thương mại:

- Hiệu lực: Báo giá có hiệu lực trong vòng ngày kể từ ngàytháng.....năm.....
- Thời gian bán giao hàng hóa: Trong ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Giá nêu trên đã bao gồm thuế, phí, chi phí lắp đặt, hướng dẫn sử dụng và vận chuyển, bàn giao đến địa điểm Bên mua,
- Bảo hành: Hàng hóa được bảo hành trong thời gian.....

Rất mong được hợp tác với Quý cơ quan !

....., ngày tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA ĐƠN VỊ CUNG CẤP